

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ MINH TRÍ THÀNH

MẪU SỐ 01

CÔNG KHAI THÔNG TIN CHUNG VỀ CƠ SỞ GIÁO DỤC

1. Tên cơ sở giáo dục

- Tên trung tâm: Trung tâm ngoại ngữ Minh Trí Thành
- Tên bằng tiếng nước ngoài (nếu có):
- Địa chỉ hoạt động giáo dục: 477 phố Kim Ngưu, phường Vĩnh Tuy, Hà Nội
- Điện thoại: 0822749793
- Địa chỉ thư điện tử: minhtrithanh0606@gmail.com
- Cổng thông tin điện tử (website):

2. Tên chi nhánh và địa chỉ hoạt động của cơ sở giáo dục, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục (sau đây gọi chung là cổng thông tin điện tử)

STT	Tên chi nhánh	Địa chỉ hoạt động	Điện thoại	Địa chỉ thư điện tử	Cổng thông tin điện tử (website)
1.	Không có				

3. Loại hình của cơ sở giáo dục, cơ quan/ tổ chức quản lý trực tiếp hoặc chủ sở hữu; tên nhà đầu tư thành lập cơ sở giáo dục, thuộc quốc gia/ vùng lãnh thổ (đối với cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài); danh sách tổ chức và cá nhân góp vốn đầu tư

- Loại hình cơ sở giáo dục: Trung tâm ngoại ngữ - tin học
- Chủ sở hữu: Công ty TNHH Giáo dục Minh Trí Thành
- Quốc gia/ Vùng lãnh thổ: Việt Nam
- Danh sách tổ chức, cá nhân góp vốn:

STT	Tên Tổ chức, cá nhân góp vốn	Tỷ lệ %
1.	Công ty TNHH Giáo dục Minh Trí Thành	100%

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục.

- *Sứ mạng*: Thông qua việc khám phá tiềm năng riêng biệt ở mỗi cá nhân và phát triển khả năng ấy đến mức tối ưu, chúng tôi mong muốn đào tạo nên những công dân đức độ và tài năng, qua đó góp phần vào sự phát triển của cộng đồng thế giới.



- **Tầm nhìn:** Chúng tôi mong muốn mang đến cơ hội học tập Phương pháp Kumon đến với mọi quốc gia và vùng lãnh thổ. Chúng tôi tin rằng mỗi cá nhân trên thế giới đều có thể chủ động khám phá tri thức, nuôi dưỡng niềm đam mê học hỏi và nỗ lực hết mình để biến ước mơ thành hiện thực.

- **Mục tiêu:** Cung cấp các chương trình dạy theo phương pháp Kumon chất lượng; hiệu quả, hỗ trợ học viên phát triển khả năng tự học, kỷ luật, tự tin, chủ động hội nhập; đồng thời đầu tư cơ sở vật chất hiện đại, mở rộng quy mô và khẳng định uy tín trong lĩnh vực giáo dục ngoài công lập.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục.

Sau khi được cấp phép thành lập vào ngày 16/12/2025 Trung tâm chính thức hoạt động tuyển sinh và giảng dạy.

6. Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người phát ngôn hoặc người đại diện để liên hệ, bao gồm:

- Họ và tên: Nguyễn Trang Trà My
- Chức vụ: Giám đốc trung tâm
- Địa chỉ làm việc: 477 phố Kim Ngưu, phường Vĩnh Tuy, Hà Nội
- Số điện thoại: 0822749793
- Địa chỉ thư điện tử: minhtrithanh0606@gmail.com

7. Tổ chức bộ máy:

a. Quyết định thành lập, cho phép thành lập, sáp nhập, chia, tách, cho phép hoạt động giáo dục, đình chỉ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục hoặc phân hiệu của cơ sở giáo dục (nếu có);

Tên quyết định	Tên trung tâm	Số quyết định	Ngày cấp quyết	Cơ quan cấp
Quyết định Về cho phép thành lập Trung tâm ngoại ngữ	Trung tâm ngoại ngữ Minh Trí Thành	Số 3202/QĐ-SGDĐT	16/12/2025	Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội

Hình ảnh Quyết định thành lập

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
Số: 3202/QĐ-SGDĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 16 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH Về việc cho phép thành lập Trung tâm ngoại ngữ

GIAM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI

Căn cứ Quyết định số 54/2025/QĐ-UBND ngày 19/9/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hà Nội;

Căn cứ Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

Căn cứ đề nghị của Công ty TNHH giáo dục Minh Trí Thành (MSDN: 0111080145) về việc cho phép thành lập Trung tâm ngoại ngữ Minh Trí Thành tại Tờ trình số 01/TTr ngày 25/11/2025 kèm hồ sơ đăng ký mã số H26-4-251205-0016;

Theo đề nghị của Trường phòng Giáo dục tư thục và cơ yếu tố nước ngoài.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH giáo dục Minh Trí Thành thành lập Trung tâm ngoại ngữ Minh Trí Thành với những nội dung sau:

1. Tên Trung tâm

Trung tâm ngoại ngữ Minh Trí Thành

Điện thoại: 0822749793 Email: minhtrithanh0606@gmail.com

2. Giám đốc Trung tâm

Bà. Nguyễn Trang Trà My Ngày sinh: 01/7/1991 Quốc tịch: Việt Nam

Số CCCD: 001191027100 Ngày cấp: 13/3/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Chỗ ở hiện tại: Số 2B ngõ 70 phố Thanh Lân, phường Vĩnh Hưng, thành phố Hà Nội.

3. Địa điểm hoạt động giáo dục

Số 477 phố Kim Ngưu, phường Vĩnh Tuy, thành phố Hà Nội

4. Nội dung hoạt động giáo dục

a) Mục tiêu và nội dung

Tổ chức các khóa học, bồi dưỡng tiếng Anh sơ cấp, trung cấp (Theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT)

2

b) Văn bằng, chứng nhận

Trung tâm ngoại ngữ Minh Trí Thành được cấp Giấy xác nhận tham gia hoàn thành khóa học cho học viên theo mẫu đăng ký với Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội.

Điều 2. Công ty TNHH giáo dục Minh Trí Thành, Trung tâm ngoại ngữ Minh Trí Thành chịu trách nhiệm tổ chức các khóa học, bồi dưỡng, kiểm tra, cấp chứng nhận theo đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, thực hiện chế độ báo cáo định kỳ kết quả hoạt động về Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội trước ngày 15/6 và 15/12 hàng năm, chịu sự quản lý, giám sát, kiểm tra và đánh giá của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội và các cơ quan liên quan theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Trong quá trình hoạt động, nếu có điều chỉnh, bổ sung nội dung đăng ký thành lập Trung tâm tại Quyết định này, Công ty TNHH giáo dục Minh Trí Thành phải báo cáo, đăng ký để Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội xem xét, quyết định điều chỉnh, bổ sung theo quy định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, đồng thời là Quyết định cho phép hoạt động giáo dục.

Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội, Giám đốc Công ty TNHH giáo dục Minh Trí Thành, Giám đốc Trung tâm ngoại ngữ Minh Trí Thành và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Đ/c Giám đốc Sở;
- Đ/c PGD Sở Phạm Quốc Toàn;
- Công an thành phố Hà Nội;
- UBND phường Vĩnh Tuy;
- Lưu: VT, GDTTNN

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Phạm Quốc Toàn

b. Quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên (nếu có): Không có

c. Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo cơ sở giáo dục và lãnh đạo các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên của cơ sở giáo dục (nếu có).

- Họ và tên: Nguyễn Trang Trà My

- Chức vụ: Giám đốc trung tâm

- Điện thoại: 0822749793

- Địa chỉ nơi làm việc: số 477 phố Kim Ngưu, phường Vĩnh Tuy, Hà Nội

- Nhiệm vụ và trách nhiệm: Chịu trách nhiệm quản lý và điều hành các hoạt động của Trung tâm. Đảm bảo hoạt động đào tạo của Trung tâm tuân thủ và thống nhất với chính sách, nội dung đào tạo của Trung tâm. Giám sát các hoạt động hàng ngày của Trung tâm để đảm bảo mọi hoạt động của Trung tâm tuân thủ chính sách và quy định của pháp luật liên quan.

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM
Ký tên, đóng dấu
CÔNG TY TNHH
TNNH
GIÁO DỤC
MINH TRI THÀNH
Họ và tên: Nguyễn Trang Trà My

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ MINH TRÍ THÀNH

MẪU SỐ 02

CÔNG KHAI THÔNG TIN THU, CHI TÀI CHÍNH

1. Tình hình tài chính của cơ sở giáo dục trong năm tài chính trước liền kề thời điểm báo cáo theo quy định pháp luật, trong đó có cơ cấu các khoản thu, chi hoạt động như sau:

- Các khoản chi:

- Chi tiền lương:

STT	Nội dung chi	Số tiền (đơn vị tính đồng)
1.	Lương	
2.	Phụ cấp	
3.	Lương tăng thêm	
4.	Các khoản chi khác có tính chất như lương	

- Chi cơ sở vật chất và dịch vụ:

STT	Nội dung chi	Số tiền (đơn vị tính đồng)
1.	Chi mua sắm	
2.	Duy tu sửa chữa	
3.	Bảo dưỡng và vận hành cơ sở vật chất	
4.	Trang thiết bị	
5.	Thuê mượn các dịch vụ phục vụ trực tiếp cho hoạt động giáo dục, đào tạo, nghiên cứu, phát triển đội ngũ	

- Chi hỗ trợ người học:

STT	Nội dung chi	Số tiền (đơn vị tính đồng)
1.	Học bổng	
2.	Trợ cấp	
3.	Hỗ trợ sinh hoạt	
4.	Hoạt động phong trào	



5.	Thi đua	
6.	Khen thưởng	

- Chi khác:

STT	Nội dung chi	Số tiền (đơn vị tính đồng)
1.		
2.		
3.		

- Các khoản thu và mức thu đối với người học:

+ Học phí: 1.500.000 đồng

+ Lệ phí: 300.000 đồng

+ Tất cả các khoản thu và mức thu ngoài học phí, lệ phí (nếu có) trong năm học và dự kiến cho từng năm học tiếp theo của cấp học hoặc khóa học của cơ sở giáo dục trước khi tuyển sinh, dự tuyển: Không có

- Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng đối với người học: Không có

- Số dư các quỹ theo quy định, kể cả quỹ đặc thù: Không có

- Các nội dung công khai tài chính khác thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, kế toán, kiểm toán, dân chủ cơ sở: Công khai học phí

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM

Ký tên, đóng dấu


Họ và tên: Nguyễn Trang Trà My

CÔNG KHAI
ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG GIÁO
DỤC THƯỜNG XUYÊN

1. Thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên:

- Giám đốc trung tâm (họ và tên): Nguyễn Trang Trà My

Trình độ	Căn cước
Đại học	001191027100

Tổng số giáo viên người Việt Nam:

Trình độ	Cơ hữu (người)	Thỉnh giảng (người)
Cao Đẳng		
Đại học	1	
Sau Đại học		

- Tổng số giáo viên người nước ngoài: Không có
- Tổng số nhân viên: 0

Trình độ	Cơ hữu (người)	Thời vụ (người)
Cao Đẳng		
Đại học		
Sau Đại học		

2. Thông tin về cơ sở vật chất:

- Tổng số phòng học:

STT	Tên phòng học	Diện tích	Vị trí tầng
1.	Phòng học Tiếng Anh	23.85m ²	3

- Tổng số Phòng chức năng:

STT	Tên phòng chức năng	Diện tích	Vị trí tầng
1.	Phòng tiếp tân	45m ²	1
2.	Phòng Giám đốc		
3.	Phòng nhân viên	24.75m ²	2

J145-C
IG TY
NH
O DUC
KÍ THÀN
PHỐ HÀ

- Số lượng thiết bị dạy học hiện có:

STT	Tên thiết bị	Số lượng
1.	Bàn học sinh	25
2.	Ghế học sinh	50
3.	Bảng	3
4.	Máy tính	3
5.	Máy chiếu	
6.	Tivi	1
7.	Kệ sách	
8.	Máy in, máy photo	1

3. Thông tin về kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục: Không có

3.1. Tên chương trình, quốc gia cung cấp chương trình, thông tin chi tiết về nhà cung cấp chương trình

- Tên chương trình: Chương trình Tiếng anh theo phương pháp Kumon
- Quốc gia cung cấp: Nhật Bản
- Thông tin chi tiết về nhà cung cấp chương trình: Kumon Institute of Education Co.,Ltd (KIE) là một tổ chức được thành lập và hoạt động theo pháp luật Nhật Bản

Tên cơ quan, tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục hoặc cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài công nhận về chất lượng giáo dục: Không có

3.2. Ngôn ngữ thực hiện các hoạt động giáo dục: Tiếng Việt

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM
Ký tên, đóng dấu
CÔNG TY TNHH
GIÁO DỤC
MINH TRÍ THÀNH
Họ và tên: Nguyễn Trang Trà My

CÔNG KHAI
KẾ HOẠCH VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THƯỜNG
XUYỀN

1. Thông tin về kế hoạch hoạt động giáo dục trong năm học:

1.1. Kế hoạch tuyển sinh của cơ sở giáo dục:

- Đối tượng tuyển sinh: Thiếu nhi và thiếu niên
- Các mốc thời gian thực hiện tuyển sinh: mỗi tháng
- Các thông tin liên quan khác:

1.2. Kế hoạch giáo dục của cơ sở giáo dục:

Khóa học	Quý 3/2026 (số lớp)	Quý 4/2026 (số lớp)	Tổng cộng (số lớp)
Sơ cấp 1 (7A, 6A, 5A, 4A, 3A và 2A)	3	3	6
Sơ cấp 2 (A, B, C, D, E, F, G, H và I)	3	3	6

1.3. Các chương trình giáo dục thực hiện tại cơ sở giáo dục:

- Chương trình Tiếng Anh thiếu nhi (sơ cấp):

+ **Mục tiêu:** Giúp học viên hình thành vốn từ vựng cơ bản đến nâng cao; phát triển kỹ năng nghe, nói, đọc, viết; biết xây dựng câu, đoạn văn, tóm tắt nội dung; rèn phát âm, trọng âm và ngữ pháp cơ bản.

+ **Tài liệu:** Giáo trình Kumon do Viện Giáo dục Kumon (Nhật Bản) biên soạn, in ấn tại Malaysia và nhập khẩu hợp pháp vào Việt Nam; thường xuyên được cập nhật, điều chỉnh.

+ **Thời lượng:** Mỗi cấp độ gồm 16–24 tiết, thời gian học từ 2–3 tháng; nội dung học tăng dần từ nhận biết từ vựng đơn giản, cấu trúc câu cơ bản đến kỹ năng diễn đạt, viết câu/đoạn phức tạp.

- Chương trình Tiếng Anh thiếu niên (trung cấp):

+ **Mục tiêu:** Giúp học viên nâng cao kỹ năng đọc hiểu, tóm tắt, phân tích, mở rộng vốn từ



vụng; làm quen với các cấu trúc ngữ pháp và văn bản dài hơn.

+ *Tài liệu*: Giáo trình Kumon, thường xuyên được cập nhật; có bổ sung công cụ hỗ trợ (CD, tài liệu nghe – nhìn).

+ *Thời lượng*: Mỗi cấp độ 24 tiết, thời gian học 3 tháng; nội dung học gồm đọc hiểu truyện, tiểu luận, bài viết dài từ 500 đến 1.200 từ, phân tích nhân vật, cấu trúc văn bản, luyện kỹ năng phê bình và viết nâng cao.

1.4. Yêu cầu phối hợp giữa cơ sở giáo dục với gia đình và xã hội đối với các chương trình giáo dục thường xuyên giảng dạy cho học viên dưới 18 tuổi: Không có

1.5. Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt của học viên ở cơ sở giáo dục: Không có

2. Thông tin về kết quả hoạt động giáo dục trong năm học trước:

1.1 Kết quả tuyển sinh trong năm học trước: 0

1.2 Cơ sở giáo dục thực hiện chương trình giáo dục của nước ngoài hoặc chương trình giáo dục tích hợp phải công khai thêm nội dung: số lượng người học đang học. (chia theo số lượng người học là người Việt Nam, số lượng người học là người nước ngoài): Không có

1.3 Kết quả thi các chứng chỉ quốc tế: Không có

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM
Ký tên, đóng dấu

Họ và tên: Nguyễn Trang Trà My

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ MINH TRÍ THÀNH

MẪU SỐ 05

CÔNG KHAI DANH SÁCH NHÂN VIÊN

STT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ	Ngày ký HĐ LĐ động	Đóng BHXH	Vị trí việc làm
1	Nguyễn Trang Trà My	1991	Cử nhân	20/10/2025		Giám đốc



Có
Ký tên đóng dấu
Họ và tên: Nguyễn Trang Trà My

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ MINH TRÍ THÀNH

MẪU SỐ 06

CÔNG KHAI DANH SÁCH GIÁO VIÊN NGƯỜI VIỆT NAM

STT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ	Chuyên ngành	Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm	Cơ hữu/Thỉnh giảng	Ngày ký hợp đồng	Đóng BHXH
1	Nguyễn Quỳnh Anh	1993	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	Bậc 1	Cơ hữu	20/10/2025	Có

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM
Ký tên, đóng dấu
Họ và tên: Nguyễn Trang Trà My

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ MINH TRÍ THÀNH

MẪU SỐ 08

CÔNG KHAI VỀ HỌC PHÍ

STT	Môn dạy	Tên chương trình giảng dạy	Cấp độ	Học phí năm 2025	Học phí năm 2026	Ghi chú
1	Tiếng Anh	Chương trình Tiếng Anh theo phương pháp Kumon	7A đến O	1,500,000 VND/tháng	1,500,000 VND/tháng	

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM
Ký tên: tổng dấu
TNHH
GIÁO DỤC
MINH TRÍ THÀNH
Họ và tên: Nguyễn Trang Trà My